

BIỂU HIỆN TỒN THƯƠNG DO CHUYÊN HOA

Ủ ĐÔNG NỘI BÀO

Ủ ĐOÀNG SỰ CHUYỂN HÓA Ở TRONG TB

đồng ruộng

① thân, gan; tim

NHÂN → thiếu máu, oxy
nhược trương; ngạt thở
giảm tạo ATP → thiếu

Giảm tạo ATP $\rightarrow$ thiếu ATPase $\rightarrow$ Na^+ lú trong TB $\rightarrow$ kén nước vào $\rightarrow$ trũng lên

ĐẠI THỂ — TONG

- TRƯỜNG
- TỔNG TRƯỞNG
- NHÀ MẪU

như → TRƯỜNG ĐỤC TỬ $\left\{ \begin{array}{l} TB TRƯỜNG \\ NHÂN SƠN Đ. GI. ỨA \\ BTQ. DẠNG HỒI \end{array} \right\} \Rightarrow$ CỐ THỂ
PHỤC HỒI

Đông Lipid

②- ၁၆; ၆၈၇; ၇၈၈

- đồng TRIGLYCERID

Hầu hết TG m
thep ở Gran là
lipoprotein

Hãy để u
Gan là nơi
Cholesterol

- 1. ĐỒNG CHOLESTEROL & CHOLESTEROL ESTER

Đánh vần $[g\alpha\eta] \xrightarrow{\text{ch.}} [F]$
 $\Rightarrow$ Thờ cấu trúc miệng.
 $\Rightarrow$ ở ở bao tử họng

vd: xở vĩa độn gạc

Bềnh → ú () ٲٲٲ → BOT Bٲٲ → u vānā (xanthoma)

↳ ĐỒNG LIPID PHỨC TẠP

đ (1) thiếu thể vì thiếu thể thiếu enzym thể phân

Thiếu: GLUCOSE CEREBROSIDASE

L-α GLUCOSACCHAROSIDE

GAUCHER @ tiểu thể DTB → TB GAUCHER (ở DTB dạng sợi)

BỆNH
RLCH
bẩm sinh

thiếu SPHINGOMYELINASE

La serinomyelin

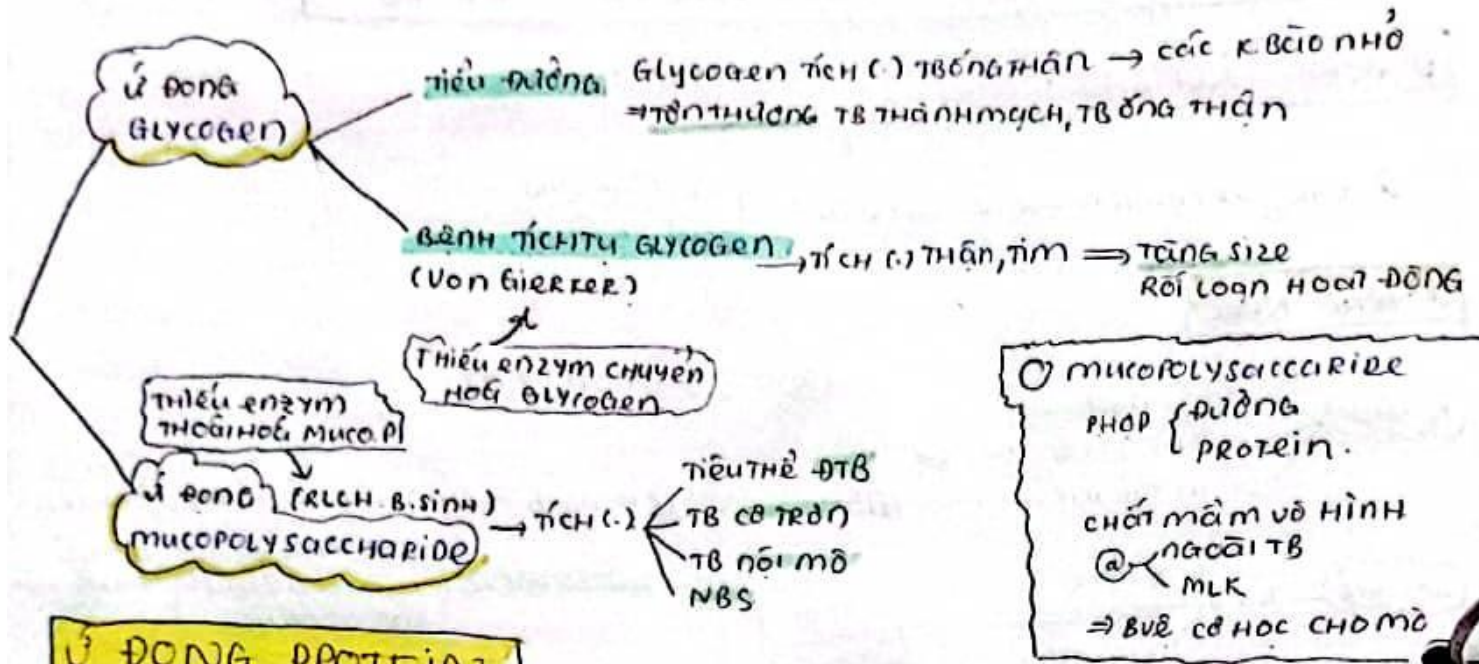
NIEMANN PICK
 @ - tiểu thể TB → TB < 70 ngày TB Bơ

Dai Thet - Tang < TO
jing

Nhân Lên Ra NV
 67g { 1° vào Lớn
 nhân ở vào nhỏ

Ứ ĐÔNG GLUCID

RUCH ĐƯỜNG → d @ - cơ, gan, tim



Ứ ĐÔNG PROTEIN

Ứ ĐÔNG THỂ VỚI HÌNH TRƠN

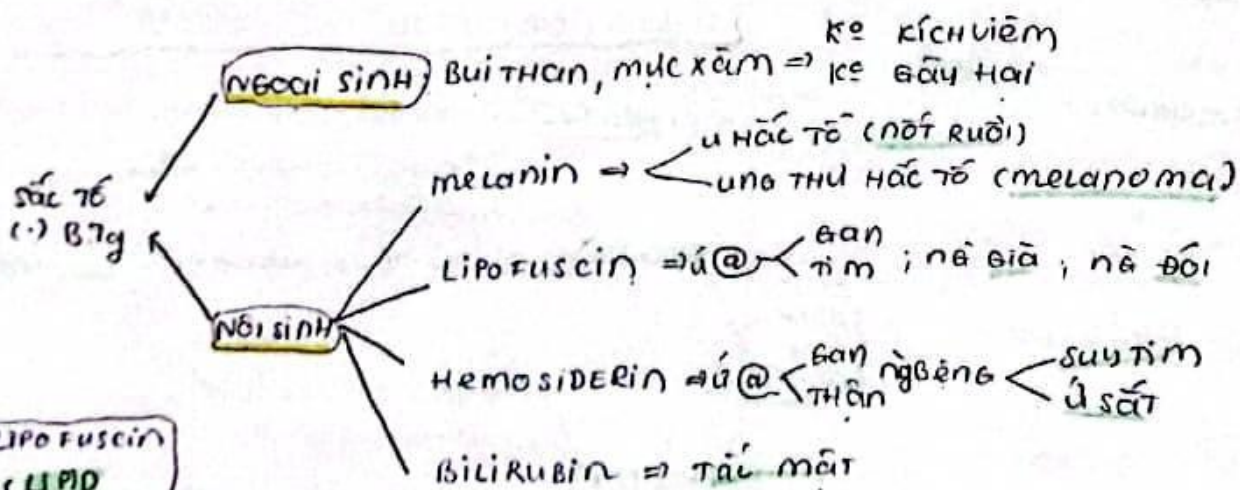
- ĐÔNG NHẤT
- VỎ ĐỊNH HÌNH TRONG MỖ KÍNH
- BẤT MẪU ACIP

PHẠO BÀO QUÁ MỨC (bệnh cầu thận) ⇒ B. Tg: n' THỂ VỚI **HYALIN**

PHẠO BÀO QUÁ CHẬM (bệnh cầu thận) ⇒ TƯƠNG BÀO: n' THỂ VỚI (THỂ RUSSEL)
ER: n' GLOBULIN MIỄN DỊCH ⇒ THỂ VỚI

TỔN THƯƠNG KHUNG TB (SCITUNG GIAN KERATIN) (bệnh cầu thận): TIỂU SƠ CYTOLEKATIN ⇒ THỂ VỚI (THỂ MALLORY)
UBIQUITIN HYALIN

Ứ ĐÔNG SẮC TỐ



○ LIPOFUSCIN
{ LIPID PROTEIN
nâu vàng

○ HEMOSIDERIN
- SẮC TỐ chứa SẮT
- DO THAY HOẶC HB
VỎ NHỎ NHỎ
⇒ TÊN THƯỜNG TB, MỒ

Để PHÂN BIỆT các SẮC TỐ
⇒ NHUỘM